

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC DÂN NGUYỆN CỦA QUỐC HỘI Ở VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

TRẦN VĂN BIÊN* - VŨ VĂN HUÂN**

Tóm tắt: Thời gian qua, công tác dân nguyện của Quốc hội đã đạt được nhiều kết quả có ý nghĩa quan trọng, góp phần quan trọng vào thành tích chung trong hoạt động của Quốc hội, được cử tri và Nhân dân cả nước ghi nhận, tin tưởng. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác này vẫn còn một số hạn chế nhất định, có mặt còn chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn và đòi hỏi của cử tri, Nhân dân. Trong phạm vi bài viết, các tác giả phân tích thực trạng tổ chức và hoạt động của công tác dân nguyện và đề xuất giải pháp nhằm đổi mới công tác dân nguyện của Quốc hội ở Việt Nam trong thời gian tới.

Từ khóa: Công tác dân nguyện; giám sát; Quốc hội; cử tri; Nhân dân

Ngày nhận bài: 23/12/2024; Biên tập xong: 26/12/2024; Duyệt đăng: 30/12/2024

INNOVATION OF THE NATIONAL ASSEMBLY PETITION IN VIETNAM IN THE CURRENT PERIOD

Abstract: Recently, the National Assembly petition has achieved many significant results, contributing substantially to the overall achievements of the National Assembly's activities and earning recognition and trust from voters and citizens nationwide. However, alongside these achievements, certain limitations remain, with some aspects not fully meeting the practical requirements and expectations of voters and citizens. Within the scope of this article, the authors analyze the current state of organization and operations of petitions and propose solutions to innovate this work of Vietnam's National Assembly in the coming period.

Keywords: Petition; supervision; National Assembly; voter; citizen

Received: Dec 23th, 2024; **Editing completed:** Dec 26th, 2024; **Accepted for publication:** Dec 30th, 2024;

1. Dẫn nhập

“Công tác dân nguyện” được hiểu là toàn bộ các hoạt động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, thỉnh nguyện, yêu cầu, kiến nghị của cử tri và Nhân dân để xem xét, giải quyết vì mục tiêu hoàn thiện chính sách, pháp luật, bảo đảm quyền con người, quyền công dân; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức, lợi ích của Nhà nước và xã hội. Công tác dân nguyện của Quốc hội hiện nay bao gồm các hoạt động như: Hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội; công tác tập hợp, tổng hợp, chuyển kiến nghị của cử tri; giải quyết, trả lời giám sát việc giải quyết, trả lời kiến nghị

của cử tri; tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo của công dân và giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo. Việc thực hiện có hiệu quả công tác dân nguyện, góp phần khẳng định bản chất Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, đồng thời thể hiện rõ nét tính chất dân chủ của xã hội.

2. Thực trạng công tác dân nguyện của Quốc hội thời gian vừa qua

2.1. Kết quả đạt được

Thời gian qua, công tác dân nguyện của Quốc hội cũng từng bước được cải tiến, đổi mới để phù hợp với tình hình chung của đất nước và nguyện vọng chính

¹ Bài viết là một phần kết quả của Đề tài khoa học cấp Bộ đặc biệt “Quốc hội Việt Nam: 80 năm xây dựng, đổi mới và phát triển”.

* Email: Tranvanbien@yahoo.com

Tiến sĩ, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, Viện Nghiên cứu lập pháp

** Email: Huanlawyer@gmail.com

Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, Viện Nghiên cứu lập pháp

đáng của người dân. Trong hoạt động lập pháp, quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước, công tác dân nguyện luôn được Đảng, Nhà nước đặc biệt coi trọng, được ghi nhận trong các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Công tác tổ chức tiếp xúc cử tri; công tác tổng hợp, phân loại các kiến nghị cử tri gửi tới các kỳ họp của Quốc hội đã được tổ chức khoa học, công khai, minh bạch. Qua tiếp xúc cử tri, các đại biểu Quốc hội nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của cử tri nhằm hoàn thiện chính sách, pháp luật, bảo đảm quyền con người, quyền công dân. Để việc tiếp xúc cử tri đạt hiệu quả hơn, Nghị quyết liên tịch số 525/2012/NQLT/UBTVQH13-ĐCTUBTWMTTQVN về việc tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội được Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành ngày 27/9/2012 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2013 (Nghị quyết 525). Nghị quyết 525 ra đời đã đánh dấu cột mốc quan trọng trong việc hoàn thiện cơ sở pháp lý về tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, góp phần đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội.

Trong hoạt động giám sát, Quốc hội, UBTVQH đã tập trung giám sát tối cao, giải quyết những vấn đề dân sinh bức xúc, những vấn đề được nhiều cử tri và Nhân dân kiến nghị nhiều lần, bao quát hầu hết các lĩnh vực từ kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước, đến văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, hoạt động của các cơ quan tư pháp. Trên cơ sở ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân, Quốc hội đã tổ chức giám sát chuyên đề có hiệu quả, tạo hiệu ứng tích cực trong xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với hoạt động của Quốc hội theo quy định tại các điều 16, 27, 32, 41, 52, 62 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân (HĐND) năm 2015. Hoạt động giám sát chuyên đề

đã giúp Quốc hội đánh giá khá đầy đủ kết quả thực thi chính sách và nhìn nhận những hạn chế trong cơ chế quản lý cũng như trách nhiệm của các cấp, các ngành. Sau giám sát, Quốc hội đã ban hành nghị quyết về kết quả giám sát, làm căn cứ quan trọng giúp Chính phủ, các bộ, ngành, các cơ quan tư pháp và các cơ quan liên quan có những điều chỉnh phù hợp trong công tác chỉ đạo, điều hành, khắc phục những hạn chế, bất cập, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đồng thời, giúp Quốc hội có điều kiện đánh giá, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật có liên quan, góp phần thực hiện tốt hơn chức năng lập pháp và quyết định các vấn đề quan trọng về những lĩnh vực được giám sát. Bắt đầu từ kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV Báo cáo của UBTVQH về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri được chuyển lên trình bày tại phiên khai mạc kỳ họp, đã tạo sự gắn kết, liên mạch với Báo cáo của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân. Ban Dân nguyện đã phối hợp chặt chẽ với Thường trực Hội đồng Dân tộc (HĐDT), các Ủy ban của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội, các bộ, ngành để tiến hành khảo sát tại một số địa phương về một số nội dung có nhiều kiến nghị trong nhiều kỳ họp; từ đó làm rõ thêm những vấn đề còn tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thực tế để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới chính sách, pháp luật cho phù hợp với thực tiễn.

Về công tác tiếp công dân, từ khi Luật Tiếp công dân năm 2013, Nghị quyết số 759/2014/UBTVQH13 của UBTVQH quy định chi tiết về hoạt động tiếp công dân của các cơ quan của Quốc hội, đại biểu Quốc hội, HĐND và đại biểu HĐND các cấp có hiệu lực đến nay, Ban Dân nguyện được giao đồng thời hai nhiệm vụ: Là thường trực tiếp công dân của Quốc hội

và tham gia tiếp công dân chung với các cơ quan tiếp công dân ở Trụ sở tiếp công dân Trung ương. Các ý kiến, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân tại kỳ họp đều được Ban Dân nguyện nghiên cứu chuyển đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết và tổng hợp tình hình, kết quả việc tiếp công dân báo cáo UBTVQH, Đoàn Thư ký kỳ họp, gửi đến Đoàn đại biểu Quốc hội. Với sự quan tâm của Quốc hội, UBTVQH, các cơ quan của Quốc hội và bản thân các đại biểu Quốc hội, chất lượng hoạt động giám sát của Quốc hội đối với việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của Nhân dân đã được nâng cao một bước, tạo được niềm tin của người dân. Để phục vụ tốt các kỳ họp Quốc hội, trước mỗi kỳ họp, Ban Dân nguyện đã tổ chức họp với đại diện Thanh tra Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ Công an, Công an thành phố Hà Nội và Trụ sở tiếp công dân của Trung ương Đảng và Nhà nước ở Hà Nội để đánh giá tình hình, đề ra biện pháp phối hợp tiếp công dân và xử lý tình trạng công dân đến khiếu nại, tố cáo gay gắt, phức tạp tại kỳ họp. Ngoài ra, tại các phiên giải trình, HĐDT, các Ủy ban của Quốc hội tập trung vào lĩnh vực chuyên môn để đối thoại, lắng nghe ý kiến, trao đổi không chỉ giữa các cơ quan nhà nước mà còn có thể là cử tri, người dân, chuyên gia, nhà khoa học được mời tham gia. Theo yêu cầu của lãnh đạo Quốc hội, từ tháng 7/2021, Ban Dân nguyện đã tham mưu, giúp UBTVQH tổng hợp từ báo cáo tình hình kiến nghị, phản ánh của cử tri, công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo từ các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc UBTVQH, các Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Quốc hội đã đổi mới một cách cơ bản, toàn diện quy trình xây dựng, ban hành luật, pháp lệnh bảo đảm phát huy vai trò của Nhân dân trong xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các

chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Dưới sự lãnh đạo của Đảng đoàn Quốc hội, Quốc hội, UBTVQH đã chú trọng đến việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân đối với các dự thảo luật. Các đợt lấy ý kiến nhân dân góp ý cho các dự thảo luật ngày càng có hiệu quả và đã thực sự trở thành sinh hoạt dân chủ sôi nổi, rộng khắp trong cả nước.

Như vậy, công tác dân nguyện của Quốc hội thông qua các hoạt động của Quốc hội đã thể hiện quan điểm chính trị của Đảng và tinh thần của Hiến pháp về quyền lực nhân dân trong mối quan hệ Đảng lãnh đạo - Nhà nước quản lý - Nhân dân làm chủ và nguyên tắc Dân biết - Dân bàn - Dân làm - Dân kiểm tra - Dân giám sát - Dân thụ hưởng. Quan điểm chính trị tôn trọng và thực hiện công tác lãnh đạo, công tác dân vận, thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, xây dựng chính sách, pháp luật và tổ chức thực thi đường lối, chính sách, pháp luật phải dựa trên cơ sở ý chí nguyện vọng của Nhân dân. Đó là vấn đề cốt lõi đã được chuyển tải sâu sắc trong công tác dân nguyện của Đảng và Nhà nước, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

2.2. Một số bất cập, hạn chế trong công tác dân nguyện

Mặc dù Hiến pháp các năm 1959, 1980, 1992 và 2013 của Nhà nước ta đã xác định Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam² nhưng chưa quy định cụ thể về công tác dân nguyện của Quốc hội. Những khái niệm cơ bản cũng như nội hàm công tác dân nguyện nói chung và nội hàm công tác dân nguyện của Quốc hội vẫn chưa có văn bản pháp luật xác định rõ nhằm thể chế

² Điều 43 Hiến pháp năm 1959, Điều 82 Hiến pháp năm 1980, Điều 83 Hiến pháp năm 1992, Điều 69 Hiến pháp năm 2013.

hóa, quy định cụ thể trong Hiến pháp và pháp luật. Việc bố trí cán bộ thực hiện công tác dân nguyện còn có những bất cập nhất định. Các cơ quan của Quốc hội chưa thực sự dành nguồn lực cho việc theo dõi, đôn đốc và nghiên cứu văn bản trả lời, giải quyết của cơ quan có thẩm quyền để từ đó có đánh giá, kiến nghị về thẩm quyền, hình thức và căn cứ giải quyết nội dung các vụ việc khiếu nại, tố cáo. Việc thực hiện công tác dân nguyện là trách nhiệm của các cơ quan Quốc hội theo phạm vi, lĩnh vực, thẩm quyền phụ trách việc tham mưu tổng hợp công tác dân nguyện của Quốc hội được giao Ban Dân nguyện là cơ quan thuộc UBTVQH, như vậy là chưa phù hợp về vị trí pháp lý, chưa đúng tầm với vai trò là công tác dân nguyện của Quốc hội.

Nội dung hoạt động của các cơ quan của Quốc hội chủ yếu tập trung vào các hoạt động thẩm tra và xây dựng pháp luật, tổ chức hoạt động giám sát chung nội dung chuyên môn bằng văn bản, ít tổ chức giám sát chuyên đề hay các vụ việc cụ thể về khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh thuộc lĩnh vực phụ trách. Trong khi đó, khoản 2 Điều 8 Quy chế Tổ chức các hoạt động giám sát của Quốc hội, UBTVQH quy định: *“Ủy viên UBTVQH là Trưởng Ban Dân nguyện giúp UBTVQH tổ chức giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết kiến nghị của cử tri thuộc lĩnh vực được phân công”*. Theo quy định này, hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết kiến nghị của cử tri chủ yếu xuất phát từ đơn, thư thuộc trách nhiệm xử lý của Ban Dân nguyện. Tuy nhiên, nội dung các đơn thư này cũng thuộc một trong các lĩnh vực phụ trách của HĐDT, các Ủy ban của Quốc hội, do đó chưa có sự phân định phạm vi, lĩnh vực giám sát do UBTVQH phân công với lĩnh vực phụ trách của các cơ quan khác của Quốc hội dẫn đến thiếu cơ chế phối hợp hiệu quả giữa Ban Dân nguyện và các cơ quan khác trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Giải pháp tiếp tục đổi mới công tác dân nguyện của Quốc hội trong giai đoạn hiện nay

3.1. Đổi mới nội dung công tác dân nguyện của Quốc hội

3.1.1. Đổi mới thông qua các hoạt động của Quốc hội

Với ý nghĩa là cầu nối trực tiếp và quan trọng giữa Nhân dân với Quốc hội, công tác dân nguyện có vai trò đặc biệt quan trọng, góp phần vào việc phản ánh đầy đủ và kịp thời tâm tư, nguyện vọng của cử tri với Quốc hội và việc giám sát năng lực hoạt động của tổ chức bộ máy nhà nước, tổ chức xã hội. Đổi mới nội dung công tác dân nguyện thông qua các hoạt động của Quốc hội cần theo hướng:

- Quốc hội, UBTVQH, HĐDT và các Ủy ban của Quốc hội phối hợp chặt chẽ với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Đoàn đại biểu Quốc hội tăng cường giải quyết kịp thời, có hiệu quả những kiến nghị chính đáng của cử tri và Nhân dân trong quá trình xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật.

- Trên cơ sở ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân cả nước, Quốc hội tăng cường hoạt động giám sát tối cao, giám sát chuyên đề, tập trung vào các vấn đề bức xúc của cuộc sống, bao quát hầu hết các lĩnh vực của xã hội để kịp thời ban hành các chính sách, pháp luật mới phù hợp với yêu cầu phát triển đất nước. Các chính sách được xây dựng trên cơ sở xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân; chú trọng cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, nhất là điều kiện sống, lao động, học tập, sáng tạo, nghỉ ngơi, chăm sóc sức khỏe.

3.1.2. Đổi mới thông qua hoạt động tiếp công dân

Đổi mới công tác tiếp công dân, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục, giải thích chính sách, pháp luật để công dân tự rút đơn khiếu nại, tố cáo. Để đổi mới công tác nghiên cứu, xử lý, chuyển

đơn khiếu nại, tố cáo đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết, khắc phục một bước tình trạng chuyển đơn “lòng vòng” ngay giữa các cơ quan của Quốc hội, Ban Dân nguyện chỉ thực hiện chuyển đơn sau khi đã nghiên cứu kỹ đơn và các tài liệu kèm theo thấy có dấu hiệu oan sai hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Đề nghị UBTVQH giao Ban Dân nguyện phối hợp với Thanh tra Chính phủ đề xuất chủ trương, giải pháp về bố trí địa điểm tiếp công dân của Quốc hội; nghiên cứu, có phương án kiện toàn tổ chức, bộ máy của bộ phận Thường trực tiếp công dân của Quốc hội để nâng cao vị trí, vai trò, trách nhiệm tiếp công dân của Quốc hội, bảo đảm đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, bổ sung tăng thêm biên chế của Vụ Dân nguyện để bảo đảm đáp ứng yêu cầu công việc rất lớn về tiếp dân, tiếp nhận, xử lý, giám sát việc giải quyết đơn thư gửi đến Quốc hội và giám sát việc trả lời, giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri.

Cần quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt cơ chế phối hợp trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết giữa các cơ quan của Quốc hội, cơ quan thuộc UBTVQH; giữa các Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, HĐND, đại biểu HĐND và các cơ quan có thẩm quyền tại địa phương theo hướng một việc nhiều tổ chức, cá nhân có thể cùng làm nhưng chỉ có một tổ chức, cá nhân chủ trì, chịu trách nhiệm chính. Văn phòng Quốc hội phối hợp với Ban Dân nguyện và các cơ quan có liên quan (Thanh tra Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) sớm triển khai và vận hành, sử dụng phần mềm chương trình tiếp công dân, xử lý đơn, thư và kiến nghị của cử tri vào thực tiễn công tác dân nguyện.

3.1.3. Đổi mới thông qua hoạt động tiếp nhận, xử lý đơn thư và giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

Để đổi mới công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư, đôn đốc và giám sát việc giải

quyết đơn thư cần nghiên cứu, bổ sung quy định trong Nghị quyết mới của UBTVQH về tiếp nhận và xử lý đơn thư. Quy định mới cần xác định rõ về việc xử lý đơn thư, nhất là điều kiện xử lý đơn thư của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử hoàn toàn mở rộng và khác biệt với điều kiện xử lý đơn thư của các cơ quan có thẩm quyền giải quyết; trách nhiệm của các cơ quan dân cử, đại biểu dân cử trong việc chuyển đơn, theo dõi, đôn đốc và việc lựa chọn vụ việc cụ thể để tiến hành giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của cơ quan có thẩm quyền. Tập trung quán triệt và chỉ đạo đổi mới hình thức, nội dung hoạt động giám sát. Trong giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, Ban Dân nguyện tiếp tục tăng cường phối hợp với HĐDT, các Ủy ban của Quốc hội, các Ban thuộc UBTVQH, Văn phòng Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội... tổ chức các đoàn giám sát làm việc tại các địa phương; đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan tập trung nghiên cứu, giám sát các vụ việc khiếu nại, tố cáo nổi cộm, phức tạp, kéo dài. Tăng cường tính công khai, minh bạch trong công tác dân nguyện để phát huy vai trò giám sát của cử tri, của báo chí, truyền thông. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với 63 Đoàn đại biểu Quốc hội, với các tổ chức chính trị, đoàn thể, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Dân vận Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Nội chính Trung ương và các cơ quan hữu quan như Thanh tra Chính phủ, Văn phòng Chính phủ... trong công tác giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3.1.4. Đổi mới thông qua hoạt động tiếp xúc cử tri và tập hợp, tổng hợp chuyển ý kiến, kiến nghị của cử tri và giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri

UBTVQH, các cơ quan của Quốc hội cần thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật và nâng cao kỹ năng hoạt động của đại biểu dân cử trong đó có hoạt động tiếp xúc cử tri, nhất là trong thời gian đầu mỗi nhiệm kỳ Quốc hội. Tập trung chỉ đạo đổi mới

công tác tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri, từ đó đi sâu đánh giá chất lượng giải quyết kiến nghị của cơ quan có thẩm quyền; tăng cường đôn đốc các đơn vị có liên quan bảo đảm tiến độ báo cáo tổng hợp kiến nghị của cử tri của các Đoàn đại biểu Quốc hội được kịp thời.

Nghiên cứu, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác khoa học, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ trên cơ sở chỉ đạo điều hành của cấp, người có thẩm quyền, kịp thời xử lý linh hoạt các tình huống phát sinh để bảo đảm sự chủ động, tránh bị động, ảnh hưởng đến kết quả, tiến độ, chất lượng thực hiện nhiệm vụ. Căn cứ điều kiện thực tiễn, các Đoàn đại biểu Quốc hội cần nghiên cứu, cải tiến hình thức thông tin, tuyên truyền kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri của các cơ quan có thẩm quyền. Các hình thức thông tin, tuyên truyền có thể kể đến như: Thông qua hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội; công khai trên đài truyền thanh xã, phường, thị trấn; thông qua lực lượng báo cáo viên của địa phương... Tăng cường giám sát việc trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân gửi tới Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, yêu cầu các bộ, ngành báo cáo, giải trình về những vấn đề mà cử tri chưa đồng tình, còn tiếp tục kiến nghị; tổ chức nhiều cuộc giám sát chuyên đề về một số lĩnh vực mà cử tri bức xúc và đã kiến nghị qua nhiều kỳ họp Quốc hội; gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri. Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý thông tin về kiến nghị của cử tri gửi đến và các kiến nghị đã được trả lời, đăng tải công khai để cử tri và Nhân dân biết, các Đoàn đại biểu Quốc hội theo dõi để làm tốt công tác tập hợp, giám sát kiến nghị cử tri.

3.2. Đổi mới phương thức hoạt động trong công tác dân nguyện

3.2.1. Triển khai mạnh mẽ Quốc hội điện tử

Từ năm 2018, Ban Dân nguyện đã phối hợp với Văn phòng Quốc hội và Tập đoàn

Công nghiệp - Viễn thông Quân đội đưa vào sử dụng bước đầu phần mềm phục vụ công tác quản lý, xử lý đơn thư và tổng hợp kiến nghị của cử tri dùng chung cho các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan thuộc UBTVQH, Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố. Ban Dân nguyện cần tiếp tục phối hợp chỉnh sửa và hoàn thiện phần mềm, xây dựng tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm để áp dụng rộng rãi, đồng bộ đến các cơ quan của Quốc hội, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội các địa phương nhằm góp phần giảm thiểu thời gian và nhân lực thực hiện các công việc tổng hợp, tập hợp kiến nghị của cử tri và giúp cho việc tra cứu kết quả giải quyết được nhanh gọn, chính xác. Ban Dân nguyện cần tiếp tục chỉ đạo tập hợp đầy đủ các văn bản trả lời, giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến Quốc hội để đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của Quốc hội, phục vụ công tác tra cứu thông tin, cung cấp thông tin cho cử tri và Nhân dân cả nước.

3.2.2. Đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động tham mưu giúp Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thực hiện công tác dân nguyện

Tăng cường tổ chức các hội nghị, hội thảo về công tác dân nguyện tại miền Bắc, miền Trung và miền Nam để giúp UBTVQH hướng dẫn Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND về công tác dân nguyện và kinh nghiệm tiếp xúc cử tri. Đổi mới công tác phối hợp hoạt động, báo cáo định kỳ 06 tháng, 01 năm theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND; Nội quy, Quy chế Kỳ họp Quốc hội với các hoạt động thường xuyên của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử; tiếp tục có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan dân cử, cơ quan Đảng, nhất là Ban Dân vận Trung ương, Ban Nội chính Trung ương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và sự tham gia tích cực, thường xuyên của đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND. Trong đó, cơ quan chuyên trách về công tác dân nguyện của

Quốc hội, của HĐND đóng vai trò là cơ quan tham mưu, tổng hợp giúp Quốc hội, UBND, HĐND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có ý kiến với cơ quan có thẩm quyền trong việc xem xét sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật; trong việc giải quyết những vụ việc cụ thể, những vấn đề bức xúc trong dư luận xã hội liên quan đến địa phương.

3.2.3. *Đổi mới cơ cấu tổ chức, hoạt động của bộ máy giúp việc*

Cần tiếp tục nghiên cứu, đề xuất đổi mới về tổ chức và hoạt động cơ quan dân nguyện của Quốc hội; trong đó, quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ cơ quan dân nguyện trong Luật Tổ chức Quốc hội; quy định chức năng, nhiệm vụ về công tác dân nguyện của HĐND cấp tỉnh để bảo đảm tính chuyên môn hóa cao và bảo đảm tính trách nhiệm khi tham gia, phối hợp với các cơ quan trong quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật cũng như trong việc quyết định những vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của cơ quan quyền lực nhà nước ở Trung ương và địa phương. Trên cơ sở xem xét việc giải quyết của các cơ quan có thẩm quyền, Ban Dân nguyện đã phát hiện rất nhiều vụ việc mà việc giải quyết không bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Tuy đã có nhiều cố gắng và đạt được một số kết quả nhất định, nhưng hiệu quả chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn và đòi hỏi của cử tri. Một trong những nguyên nhân cơ bản là chưa có bộ máy tham mưu, giúp việc chuyên trách đủ mạnh để triển khai công tác này. Xuất phát từ những lý do chủ yếu nêu trên, cần kiện toàn bộ máy tham mưu, giúp việc chuyên trách, tiếp tục hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu, tổ chức của các đơn vị tham mưu, giúp việc cơ quan dân nguyện.

Chuyển Ban Dân nguyện thành Ban Giám sát và Dân nguyện của Quốc hội nhằm khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo về chức năng nhiệm vụ trong thực hiện công tác giám sát và dân nguyện của các cơ quan Quốc hội. Việc thực hiện nhiệm vụ của Cơ

quan giám sát và dân nguyện không làm ảnh hưởng đến chức năng giám sát theo lĩnh vực phụ trách của HĐDT, các Ủy ban của Quốc hội, mà còn góp phần giúp các cơ quan của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội và các đại biểu Quốc hội thực hiện có hiệu lực, hiệu quả hơn trong công tác giám sát... Về vị trí pháp lý, Ban Giám sát và Dân nguyện của Quốc hội là cơ quan của Quốc hội, do Quốc hội thành lập, quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức. Ban Giám sát và Dân nguyện của Quốc hội có nhiệm vụ:

- Giúp Quốc hội, UBND chủ trì, phối hợp với các cơ quan của Quốc hội tổ chức và tiến hành các hoạt động giám sát sau: Xây dựng chương trình giám sát; kế hoạch triển khai chương trình giám sát của Quốc hội, UBND; tổng hợp kết quả hoạt động giám sát hằng năm của Quốc hội, UBND, HĐDT, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội. Chủ trì, phối hợp trong công tác chỉ đạo, điều hòa, phối hợp của UBND đối với hoạt động giám sát của HĐDT, các Ủy ban của Quốc hội. Tổng hợp kết quả giám sát văn bản quy phạm pháp luật của HĐDT, các Ủy ban, các Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội báo cáo Quốc hội. Đề xuất nội dung chất vấn và theo dõi, đôn đốc, tổng hợp việc trả lời chất vấn tại kỳ họp Quốc hội và trong thời gian giữa hai kỳ họp Quốc hội; xây dựng dự thảo Nghị quyết về hoạt động chất vấn của Quốc hội, UBND.

- Trực tiếp chủ trì giám sát công tác tiếp công dân, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, việc giải quyết kiến nghị của cử tri. Xây dựng báo cáo kết quả giám sát việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri trình Quốc hội. Phối hợp với Tổng Thư ký Quốc hội ra kết luận của UBND về Báo cáo công tác dân nguyện của Quốc hội hằng tháng. Tổ chức và tiến hành các hoạt động giám sát khác do Quốc hội, UBND giao.

- Tham gia ý kiến và phối hợp thẩm tra về các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết, báo cáo và các dự án về công tác dân nguyện, hoạt động giám sát. Trình dự án luật trước Quốc hội, dự án pháp lệnh, nghị quyết trước UBTVQH về lĩnh vực phụ trách.

Ở địa phương, cần kiện toàn tổ chức của bộ phận thực hiện công tác dân nguyện thuộc Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo hướng: Đề nghị thống nhất việc thành lập Phòng Thông tin - Dân nguyện tại tất cả các Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND cấp tỉnh. Thực tế cho thấy, địa phương nào tổ chức riêng rẽ bộ phận tham mưu, phục vụ về công tác dân nguyện thì hiệu quả của việc tiếp công dân; xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo; tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri; cũng như giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và việc giải quyết kiến nghị của cử tri... đều được nâng cao rõ rệt, được đông đảo cử tri đồng tình ủng hộ.

3.2.3. *Đổi mới về cơ cấu, tổ chức đại biểu Quốc hội*

Hoàn thiện cơ chế bầu cử đại biểu Quốc hội để cử tri lựa chọn và bầu ra những người thực sự tiêu biểu vào Quốc hội. Có cơ chế để đại biểu Quốc hội gắn bó chặt chẽ và có trách nhiệm với cử tri. Gắn trách nhiệm của đại biểu Quốc hội với đơn vị bầu cử và cử tri; đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội; hoàn thiện cơ chế giám sát của cử tri và cơ chế, phương thức, tiêu chí đánh giá đối với đại biểu Quốc hội; bảo đảm các điều kiện để đại biểu Quốc hội thực hiện tốt vai trò trung tâm của mình. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức của HĐDT, các Ủy ban của Quốc hội, sắp xếp hợp lý số lượng thành viên của HĐDT, các Ủy ban của Quốc hội, bảo đảm điều kiện để các cơ quan Quốc hội hoạt động thường xuyên hơn; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu bảo đảm quy trình, trình tự, thủ tục hoạt động của Quốc hội; bảo

đảm các điều kiện làm việc cho HĐDT, các Ủy ban của Quốc hội và các vụ chuyên môn giúp việc... Tăng tỷ lệ đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách một cách hợp lý; tăng đại biểu là chuyên gia trong các lĩnh vực khoa học - công nghệ, kinh tế, tài chính - ngân sách; tiếp tục có các giải pháp để đạt cơ cấu nữ và bảo đảm cơ cấu dân tộc; tiếp tục phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc các cấp trong việc thu thập ý kiến cử tri đánh giá về hoạt động của đại biểu Quốc hội...

Như vậy, cùng với tiến trình đổi mới toàn diện mọi mặt của đời sống xã hội do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo, tinh thần dân chủ, công khai, lấy dân làm gốc, xây dựng một Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân đã và đang trở thành những tiêu chí quan trọng cho sự phát triển của Nhà nước Việt Nam trong giai đoạn phát triển mới. Trong thời gian tới, cần phải tiếp tục đổi mới công tác dân nguyện thông qua tất cả các hoạt động như tiếp công dân, tiếp xúc cử tri và tập hợp, tổng hợp chuyển ý kiến, kiến nghị của cử tri đến các cơ quan có thẩm quyền, giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri... nhằm phát huy tốt hơn nữa ý nghĩa và vai trò của công tác dân nguyện trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, trong tổ chức, hoạt động của cơ quan dân cử và của Quốc hội./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;
2. Nghị quyết liên tịch số 525/2012/NQLT/UBTVQH13-ĐCTUBTWMTTQVN về việc tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội được Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
3. Nghị quyết số 759/2014/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết về hoạt động tiếp công dân của các cơ quan của Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.